

Số: 69 /2019/TTF-CBTT

Bình Dương, ngày 29 tháng 08 năm 2019

V.v công bố thông tin theo yêu cầu của
Thông tư 155/2015/TT-BTC liên quan
đến BCTC 30/06/2019

**GIẢI TRÌNH BCTC RIÊNG VÀ HỢP NHẤT
GIỮA NIÊN ĐỘ CHO KỲ KẾ TOÁN SÁU THÁNG
KẾT THÚC NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2019 ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KỸ NGHỆ GỖ TRƯỜNG THÀNH**
- Mã chứng khoán: **TTF**
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường ĐT 747, Khu Phố 7, P.Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh BD
- Điện thoại: (84-0274) 3642004/005 Fax: (84-0274) 36420006
- Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Tổng Giám đốc**
- Địa chỉ: 200/9 Bình Lợi, P.13, Q.Bình Thạnh, TP.HCM

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

- Nội dung thông tin công bố: công bố thông tin theo yêu cầu của Thông tư số 155/2015/TT-BTC liên quan đến BCTC riêng và hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019 đã được soát xét. Theo đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành (“Công ty”) xin giải trình nguyên nhân chênh lệch số liệu kết quả hoạt động kinh doanh giữa trước và sau soát xét của đơn vị kiểm toán độc lập từ 5% trở lên của kỳ báo cáo và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh kỳ báo cáo chênh lệch 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

A. Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ

1. Về kết quả hoạt động kinh doanh :

ĐVT: ngàn đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Số liệu đã soát xét	Số liệu trước soát xét	% tăng/ (giảm)
04	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	284.874.774	226.950.292	(20,33%)
11	Thu nhập khác	1.157.188	1.706.631	47,48%

- Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp tăng chủ yếu là do việc trích lập bổ sung dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với nguyên liệu, thành phẩm, hàng hóa tồn đọng lâu năm với số tiền là 57.924 tỷ đồng.
- Thu nhập khác giảm chủ yếu là do phân loại doanh thu bán phế liệu từ khoản thu nhập khác sang khoản mục doanh thu bán hàng theo hướng dẫn của Thông tư 200/2014/TT-BTC.

2. Về lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp :

ĐVT: ngàn đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Số liệu cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019	Số liệu cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018	% tăng/ (giảm)
18	Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(316.126.271)	(699.981.056)	121,42%

Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm so với cùng kỳ năm trước do nguyên nhân phát sinh ở mục 1. phần A, và nguyên nhân khác như sau: Công ty không cần phải trích lập dự phòng phải thu khó đòi do Công ty đã trích lập ở những kỳ trước.



B. Báo cáo tài chính hợp nhất

1. Về kết quả hoạt động kinh doanh:

DVT: ngàn đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Số liệu đã soát xét	Số liệu trước soát xét	% tăng/ (giảm)
09	Chi phí quản lý doanh nghiệp	63.303.185	40.839.010	35,49%
11	Thu nhập khác	2.940.608	4.297.943	(46,16%)

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng chủ yếu là do Công ty trích lập thêm dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi tồn đọng của Nhóm Công ty.
- Thu nhập khác giảm chủ yếu là do phân loại lại doanh thu bán phế liệu từ khoản mục thu nhập khác sang khoản mục doanh thu bán hàng theo hướng dẫn của Thông tư 200/2014/TT-BTC.

2. Về lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp:

DVT: ngàn đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Số liệu cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019	Số liệu cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2018	% tăng/ (giảm)
18	Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(319.831.538)	(804.700.213)	151,60%

Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm so với cùng kỳ năm trước do nguyên nhân phát sinh ở mục 1 phần B, và nguyên nhân khác như sau: Giảm các khoản chi phí trích lập dự phòng phải thu khó đòi so với kỳ trước do Nhóm Công ty đã trích lập ở những kỳ trước.

Trân trọng,

Công ty CP Tập đoàn Kỹ Nghệ Gỗ Trường Thành



Nguyễn Trọng Hiếu
Tổng Giám Đốc

